

Số: /SNN-VP  
V/v giải quyết kiến nghị cử tri trước và  
sau kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV.

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện công văn số 3641/UBND-TH, ngày 18/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV, Sở Nông nghiệp và PTNT trả lời như sau:

### **I. Tình hình kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV**

1. Có tổng số có 03 ý kiến, trong đó: (01 ý kiến về lĩnh vực Thủy lợi, 01 ý kiến về lĩnh vực Lâm nghiệp, 01 ý kiến về lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y).

2. Ngay sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo, kiểm tra, xác minh và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo giải quyết kịp thời.

### **II. Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri**

**Câu hỏi 1:** *Đến nay, dịch bệnh trên đàn lợn đã được khống chế, nhiều cơ sở chăn nuôi đã tái đàn khôi phục sản xuất. Đề nghị các cơ quan chức năng hướng dẫn người dân tái đàn có quy hoạch, tránh phát triển tự phát, ô ạt gây mất cân đối cung - cầu và nguy cơ dịch bệnh tái phát. Đồng thời, đề nghị tỉnh có chính sách hỗ trợ cho các hộ, các gia trại, trang trại đủ điều kiện sản xuất an toàn, thực hiện việc tái mở rộng sản xuất.*

**Trả lời:**

#### **a. Công tác hướng dẫn tái đàn lợn.**

Sau khi UBND tỉnh công bố hết bệnh dịch tả lợn Châu Phi, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu, chỉ đạo các địa phương tái đàn phát triển chăn nuôi. Sở đã giao cho cơ quan chuyên môn (Chi cục Chăn nuôi và Thú y) tổ chức 20 lớp tập huấn hướng dẫn tái đàn và các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; thành lập 10 tổ công tác phối hợp với các huyện, thành phố kiểm tra đánh giá điều kiện chăn nuôi, hướng dẫn người chăn nuôi tái đàn, đối với các hộ không đủ điều kiện tái đàn thì chuyển đổi sang chăn nuôi các loại gia súc, gia cầm phù hợp cho hiệu quả kinh tế cao. Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 3830/KH-UBND ngày 27/8/2020 về bảo vệ an toàn dịch bệnh đàn lợn nái phục vụ công tác tái đàn trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung hỗ trợ xét nghiệm mầm bệnh với đàn lợn nái nhập vào địa bàn, hỗ trợ hóa chất phun khử trùng môi trường chăn nuôi, tiêu diệt mầm bệnh tại các trang trại, hộ chăn nuôi lợn nái; hỗ trợ các trang trại nuôi giữ lợn nái giống gốc 500.000 đồng/con nái theo Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ, qua đó giúp các cơ sở tăng cường năng lực cung cấp con giống phục vụ tái đàn lợn. Nhờ triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải

pháp phòng chống dịch bệnh và tái đàn có kiểm soát; mặc dù cả nước có 44 tỉnh/thành tái phát bệnh dịch tả lợn Châu Phi nhưng đàn lợn của tỉnh vẫn được an toàn và có sự tăng trưởng khá, phân đầu hết năm 2020 đạt trên 01 triệu con.

Để chủ động phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2020-2025, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 3589/KH-UBND ngày 14/8/2020; trong đó tập trung vào việc triển khai chăn nuôi an toàn sinh học, chủ động xét nghiệm phát hiện mầm bệnh, khống chế kịp thời không để dịch bệnh lây lan. Cùng với việc triển khai thi hành nghiêm Luật Chăn nuôi và thực hiện tốt quy hoạch phát triển chăn nuôi, giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn 2050, ngành chăn nuôi lợn của tỉnh sẽ khắc phục tình trạng cung vượt cầu, hạn chế dịch bệnh, phát triển ổn định.

***b. Về chính sách hỗ trợ cho các hộ, các gia trại, trang trại đủ điều kiện sản xuất an toàn, thực hiện việc tái mở rộng sản xuất.***

Trong năm 2020 và những năm tiếp theo, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch số 3830/KH-UBND về bảo vệ an toàn dịch bệnh đàn lợn nái phục vụ công tác tái đàn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2020, Kế hoạch số 3589/KH-UBND ngày 14/8/2020 về phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025. Đồng thời trình HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 tại kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh vào tháng 12/2020; trong đó ưu tiên hỗ trợ các hộ chăn nuôi, trang trại chăn nuôi tập trung có liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm với các HTX, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh theo tiêu chuẩn của Tổ chức thú y thế giới (OIE) giai đoạn 2021-2025 tạo ra sản phẩm chăn nuôi an toàn, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu chính ngạch.

***Câu hỏi 2: Cử tri huyện Yên Dũng đề nghị: Rà soát, đánh giá lại hiệu quả một số diện tích đất rừng phòng hộ, đối với những nơi không hiệu quả cho phép chuyển thành rừng sản xuất.***

***Trả lời:***

- ***Hiện trạng quy hoạch rừng huyện Yên Dũng:*** Căn cứ Quyết định số 2371/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, huyện Yên Dũng có 1.535 ha rừng và đất lâm nghiệp; trong đó quy hoạch rừng phòng hộ 1.391 ha, rừng sản xuất 144 ha. Kết quả theo dõi diễn biến rừng, đến 31/12/2019 huyện Yên Dũng có 1.429 ha rừng; trong đó rừng phòng hộ 1.291 ha, rừng sản xuất 138 ha.

- ***Đánh giá diện tích rừng phòng hộ:*** Hiện nay toàn bộ rừng của huyện Yên Dũng là rừng trồng gồm các loài cây Keo, Bạch đàn, Thông, Vôi thuốc,... rừng phòng hộ diện tích 1.291 ha bao gồm:

+ Khoảng 1.017 ha rừng trồng trước năm 2010 thuộc các chương trình, dự án (327, 661) hỗ trợ đầu tư và rừng do nhân dân tự trồng, diện tích rừng này hiện

nay đã ở cấp tuổi 4,5, có giá trị về cảnh quan, duy trì và điều tiết nguồn nước, điều hòa khí hậu và bảo vệ môi trường sinh thái. Tuy nhiên, do đất đai đã thoái hoá, cùng với chất lượng nguồn giống không cao, mật độ cây trồng không đảm bảo,...do vậy năng suất, chất lượng rừng thấp, trong khi đó lớp thảm thực bì rất dày rậm (chủ yếu là rành rành) nên tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy rừng rất cao và khi cháy khó cứu chữa.

+ Diện tích rừng trồng từ năm 2016 đến nay thuộc dự án bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Giang hỗ trợ đầu tư có 273,6 ha, bước đầu cho thấy cây trồng thích ứng với điều kiện lập địa, khí hậu và thảm thực bì trên dãy núi Nham Biền huyện Yên Dũng, rừng có khả năng sinh trưởng phát triển tốt.

- **Đề nghị chuyển rừng phòng hộ sang sản xuất:** Thực hiện Quyết định số 536/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Thông báo kết luận số 765-TB/TU ngày 30/3/2020 của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Yên Dũng ngày 23/3/2020 trong đó nhất trí chủ trương điều chỉnh quy hoạch các loại rừng phòng hộ sang rừng sản xuất; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 21/02/2020 của UBND tỉnh về triển khai lập quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Sở Nông nghiệp và PTNT đã đề xuất phương án phát triển ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó chuyên toàn bộ diện tích rừng phòng hộ thuộc dãy núi Nham Biền (bao gồm các huyện Yên Dũng, huyện Việt Yên và thành phố Bắc Giang) sang quy hoạch rừng sản xuất. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ chỉ đạo xây dựng phương án chuyển loại rừng trình UBND, HĐND tỉnh quyết định chuyển loại rừng phòng hộ sang rừng sản xuất.

**Câu hỏi 3: Cử tri huyện Hiệp Hòa đề nghị: Tỉnh quan tâm hoàn thiện việc cứng hóa đê Tả Cầu (đoạn từ Cầu Đôi đến Vọng Nguyệt dài khoảng 500m trên địa bàn xã Mai Đình), đồng thời rà soát, kiểm tra kịp thời, sửa chữa những chỗ đã được cứng hóa nhưng hiện đã xuống cấp nghiêm trọng.**

**Trả lời:**

- **Tỉnh quan tâm hoàn thiện việc cứng hóa đê Tả Cầu (đoạn từ Cầu Đôi đến Vọng Nguyệt dài khoảng 500m trên địa bàn xã Mai Đình):** Đoạn đê tả Cầu mà cử tri đề nghị (đoạn từ Cầu Đôi đến Vọng Nguyệt, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, qua tìm hiểu thực tế không có địa danh này). Đây là đoạn đê tương ứng từ Cầu Đôi thuộc thôn Mai Trung đến thôn Vọng Giang dài 500m, đoạn đê này đã được cứng hóa mặt đê bằng bê tông từ năm 2003, với kết cấu mặt đê rộng 4,0m, dày 20cm, có khe dọc giữa mặt đê. Quá trình sử dụng đến nay bê tông vẫn còn tốt, chưa bị vỡ. Tuy nhiên, khe dọc giữa bị giãn, mở rộng ra từ 3-5cm.

- **Việc rà soát, kiểm tra kịp thời, sửa chữa những chỗ đã được cứng hóa nhưng hiện đã xuống cấp nghiêm trọng:** Sau khi nhận được ý kiến cử tri, Sở

Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo cơ qua chuyên môn kiểm tra, ra soát; kết quả như sau: Một số đoạn đê trước đây đã được cứng hóa từ năm 2002-2005, chủ yếu qua các khu dân cư các xã của huyện Hiệp Hòa đã xuống cấp 10.965 m (*Đoạn xã Hòa Sơn dài 2.700m; xã Hợp Thịnh dài 2050m; xã Xuân cãm 3.915 m; xã Mai đình 1.500 m; xã châu Minh 800m*). Các đoạn đê trên có thiết kế cũ, mặt đê bê tông chỉ đạt 4,5m; hiện tại một số đoạn đã xuống cấp, mặt đê bê tông bị vỡ nát, gây ảnh hưởng đến giao thông đi lại của người dân. Sở Nông nghiệp và PTNT đã báo cáo Tổng cục Phòng chống thiên tai và xây dựng kế hoạch duy tu bảo dưỡng trong năm 2021.

Trên đây là báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV của Sở Nông nghiệp và PTNT./.

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các Chi cục: Thủy lợi, Chăn nuôi và Thú y, Kiểm lâm;
- Công thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT ;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Dương Thanh Tùng**